

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 07-7-2023

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn,
nuôi con”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Ái Doan

Bà Trần Thị Kim Em

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Liễu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2023/TLPT-HNGĐ ngày 09/6/2023 về việc tranh chấp: “*Xin ly hôn, nuôi con*”

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 45/2023/HNGĐ-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 637/2023/QĐ-PT ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn N, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn chị Phan Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo án sơ thẩm,

Nguyên đơn - chị Phan Thị H trình bày:

Chị và anh Huỳnh Văn N kết hôn với nhau 2003, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết

hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N không quan tâm đến vợ con, nhiều lần gây nợ nần phải bán nhà để trả nợ, vợ chồng đã ly thân khoảng 5-6 tháng nay. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Trường D, sinh năm 2003 và Huỳnh Ngọc Như Y, sinh ngày 20/9/2009. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Như Y, không cần cấp dưỡng; Đối với con chung tên Huỳnh Trường D đã trưởng thành và lao động được nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn - anh Huỳnh Văn N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung anh thống nhất theo lời trình bày của chị H. Thời gian trước đây do bận công việc tại đơn vị nên anh ít quan tâm đến vợ con, từ đó làm cho chị H buồn phiền, anh cũng biết lỗi và hứa sẽ khắc phục ngay, hiện tại anh vẫn còn tình cảm với chị H nên không đồng ý ly hôn.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 45/2023/HNGĐ-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng: Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị H xin ly hôn anh Huỳnh Văn N.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 18/4/2023, chị Phan Thị H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét: Sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Chị Phan Thị H trình bày:* Chị và anh N từ nhiều năm nay thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn xảy ra trầm trọng do anh N không quan tâm, chăm sóc gia đình và ăn chơi bên ngoài, thiếu nợ nhiều người, chị đã nhiều lần bán tài sản để trả nợ và tha thứ cho anh N nhưng anh N vẫn không thay đổi. Đồng thời, tình cảm giữa chị và anh N không còn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay không thể hàn gắn, nên chị giữ nguyên yêu cầu

kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho chị ly hôn với anh N.

- *Anh Huỳnh Văn N trình bày:* Do đặc thù của ngành công tác, thường xuyên trực tại đơn vị nên anh N ít dành thời gian cho vợ, con. Trước đây, anh có vay mượn tiền bên ngoài để chăm lo cho gia đình, bù đắp vào các khoản thiếu hụt, do không đủ khả năng thanh toán nên vợ chồng đã bàn bạc thống nhất bán nhà để trả nợ, sau khi bán nhà trả nợ xong vẫn còn một khoản tiền lớn, anh đã đưa hết cho chị H cất giữ, sử dụng. Trong thời gian vợ chồng tạm sống ly thân thì anh vẫn thường xuyên đến thăm nom chị H và các con chứ không bỏ mặc. Tại phiên tòa anh mong muốn chị H cho anh cơ hội để sửa chữa, vợ chồng đoàn tụ để cùng lo cho tương lai của các con, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

Về tố tụng: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Phan Thị H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Phan Thị H còn trong thời hạn quy định nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Chị Phan Thị H và anh Huỳnh Văn N tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Chị H cho rằng anh N ít quan tâm, chăm sóc cho gia đình, thiếu nợ nhiều người dẫn đến phải bán tài sản để trả nợ. Chị H đã nhiều lần tha thứ nhưng anh N không sửa đổi làm cho mâu thuẫn trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị H kháng cáo xin được ly hôn với anh N.

Tại phiên tòa, anh N thừa nhận do đặc thù của ngành công tác, thường xuyên phải trực tại đơn vị nên anh N ít dành thời gian cho vợ, con. Trước đây, anh N có vay mượn tiền để chăm lo cho gia đình, do không đủ khả năng trả nợ nên phải bán nhà. Tuy nhiên, việc bán nhà để trả nợ vợ chồng đã bàn bạc thống nhất. Sau khi bán nhà trả nợ xong vẫn còn một khoản tiền lớn, anh N đã đưa hết cho chị H quản lý, sử dụng. Do chị H giận dữ nên dọn ra ở riêng. Trong thời gian vợ chồng tạm sống ly thân anh N vẫn thường xuyên đến thăm nom chị H chứ không bỏ mặc. Anh N mong muốn chị H cho anh cơ hội để sửa chữa, vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau chăm sóc con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị H và anh N là có thật nhưng chưa đến mức độ trầm trọng và vẫn còn khả năng hàn gắn. Chị H xin ly hôn nhưng không chứng minh được anh N có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/-Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Phan Thị H.

Giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 45/2023/HNGĐ-ST ngày 17-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị H xin ly hôn với anh Huỳnh Văn N.

2/- Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp theo biên lai số 0016922 ngày 10/11/2022 và biên lai số 0017482 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thu Thủy